TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BOM** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 245/2023/HS-ST
Ngày: 15-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM-TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Loan Trần Hải Yến.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tạ Văn Đài
2. Ông Đặng Quang Hoạch

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Đoàn Bích Thu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Lê Trọng Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 232/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 240/2023/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị Diễm T, sinh năm 1994, tại Kiên Giang

Nơi đăng ký HKTT: ấp T, xã G, huyện C, tỉnh Kiên Giang.

Nơi ở hiện nay: ấp N, xã H 3, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Đ và bà Thị L; Bị cáo có chồng là Nguyễn Văn Q, sinh năm 1989 và có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh ngày 14/01/2020.

Tiền án: 01

- Ngày 28/4/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xử phạt số tiền 20.000.000 đồng về tội "Đánh bạc" theo bản án số 70/2021/HS-ST (chưa được xóa án tích).

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 25/3/2023 và bị tạm giữ, tạm giam đến ngày 23/5/2023. Sau đó bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Bị cáo có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo T: Ông **Bùi Quang V**, sinh năm 1969 – Luật sư văn phòng Luật sư Bùi Quang V thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đ. Địa chỉ: khu phố C, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Nai. (có mặt)

2. Lâm Trường H, sinh năm 1977 tại Bạc Liêu.

Nơi đăng ký HKTT: ấp L, thị trấn H, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

Nơi ở hiện nay: ấp N, xã H 3, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lâm Hoài N (đã chết) và bà Phạm Mỹ H1 (đã chết); Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Thanh V1, sinh năm 1982, có 02 con, con lớn sinh năm 2012 và con nhỏ sinh năm 2018.

Tiền án:

- Ngày 29/01/2021, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt số tiền 40.000.000 đồng về tội "Tổ chức đánh bạc" theo bản án số 62/2021/HS-ST (chưa được xóa án tích).

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 25/3/2023 và bị tạm giữ, tạm giam đến ngày 23/5/2023. Sau đó bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Bị cáo có mặt)

3. Khuất Huy P, sinh năm 1971, tại Hà Nội.

Nơi đăng ký HKTT: TDP số 6, thị trấn P, huyện P, thành phố Hà Nội.

Nơi ở hiện nay: ấp N, xã H 3, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Khuất Huy T1 (đã chết) và bà Vũ Thị B (đã chết); Bị cáo có vợ: Khuất Thị T2, sinh năm 1972 và có 02 con, con lớn sinh năm 1993, con nhỏ sinh năm 2003.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 25/3/2023 và bị tạm giữ đến ngày 04/4/2023. Sau đó bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Bị cáo có mặt)

4. Huỳnh Minh D, sinh năm 1987, tại Bạc Liêu.

Nơi đăng ký HKTT: ấp T, xã H, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

Nơi ở hiện nay: ấp N, xã H 3, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Văn T3 và bà Võ Thị T4; Có vợ Nguyễn Thị Kim L1, sinh năm 1994, có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2022.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 25/3/2023 và bị tạm giữ đến ngày 04/4/2023. Sau đó bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Bị cáo có mặt)

5. Nguyễn Thị Mỹ K, sinh năm 1974, tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: 607, ấp N, xã H 3, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn D1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Đ1; Bị cáo có chồng là Đào Văn H2, sinh năm 1969, có 01 con sinh năm 2000.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 25/3/2023 và bị tạm giữ đến ngày 04/4/2023. Sau đó bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Bị cáo có mặt)

6. Phạm Thị H3, sinh năm 1993, tại Thanh Hóa.

Nơi đăng ký HKTT: thôn Q, xã V, huyện V, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi cư trú: ấp N, xã H 3, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn Đ2 và bà Nguyễn Thị T5; Bị cáo có chồng là Võ Minh Đ3, sinh năm 1995, có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2017, con nhỏ nhất sinh ngày 05/10/2023.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 25/3/2023. Ngày 26/3/2023, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Bị cáo có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 22 giờ 00 phút ngày 25/3/2023, tại số nhà F của bà Nguyễn Thị Mỹ K thuộc ấp N, xã H 3, huyện T, tỉnh Đồng Nai Công an huyện T bắt quả tang Huỳnh Minh D, Nguyễn Thị Diễm T, Lâm Trường H, Khuất Huy P đang có hành vi đánh bạc với hình thức "Cào tố" thắng thua bằng tiền. Vật chứng thu giữ gồm: Trên chiếu bạc số tiền 2.310.000 đồng (trong đó 110.000 đồng của Huỳnh Minh D, 570.000 đồng của Nguyễn Thị Diễm T, 20.000 đồng của Lâm Trường H, 80.000 đồng của Khuất Huy P còn lại 1.530.000 đồng của các đối tượng bỏ chạy thoát), số tiền 18.690.000 đồng trong người các con bạc, 05 điện thoại di động các loại, 01 hũ nhựa màu trắng bên trong có số tiền 230.000 đồng là tiền xâu để cạnh chiếu bạc, 02 xe mô tô biển số: 4971-9507 và 29B1-028.17.

Về hình thức đánh bạc như sau: Các đối tượng sử dụng 01 bộ bài tây có 52 lá bài để đánh bạc. Trước khi chia bài thì các con bạc sẽ đặt cược số tiền 20.000 đồng ra giữa chiếu bạc (hay còn gọi là tiền đường), sau đó người làm cái chia bài cho các con bạc mỗi người 03 lá bài, số bài còn thừa thì để vào giữa. Người chia bài sẽ là người tố trước và lần lượt đến các con bạc khác tố, nếu con bạc nào úp bài vào giữa thì coi như thua ván bạc đó, số tiền tố thấp nhất là 20.000 đồng và cao nhất là 100.000 đồng. Những người tố tiền sau cùng sẽ ngửa bài ra và so bài với nhau để xác định thắng thua, con bạc nào có bài lớn nhất sẽ thắng toàn bộ số tiền đường và tiền tố của ván bạc đó và sẽ làm cái ở ván tiếp theo. Bài lớn nhất gọi là "sáp" (có 03 lá bài giống nhau), rồi đến "liêng" (có 03 lá bài liên tiếp nhau),

rồi đến "ba tây" (có 03 là bài hình người) và cuối cùng là tính điểm (cộng số của 03 lá bài lại với nhau để xác định điểm của từng con bạc) trong đó lớn nhất là 09 điểm và thấp nhất gọi là "bù" (không có điểm).

Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận hành vi đánh bạc của mình như sau:

1. Nguyễn Thị Mỹ K khai nhận: Khoảng 20 giờ ngày 25/3/2023 K đang bán nước tại nhà ở ấp N, xã H 3 thì Lâm Trường H, Khuất Huy P, Nguyễn Thị Diễm T đến xin vào nhà để đánh bạc, K đồng ý và cho các con bạc mượn vị trí bếp nhà mình làm địa điểm đánh bạc và cung cấp bộ bài tây 52 lá cho các con bạc, 01 cái hũ nhựa màu trắng cạnh chiếu bạc để cho các con bạc để tiền xâu vào. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày khi K nằm võng ở trước cửa chính của nhà mình, các con bạc đang chơi đánh bạc trong nhà thì bị lực lượng công an bắt quả tang K và 05 con bạc đang đánh bạc còn một số đối tượng (chưa rõ nhân thân, lai lịch) chạy thoát. Khi đó K chưa lấy được tiền xâu, khi bị bắt K bị thu giữ 01 điện thoại di động hiệu S.

2. Huỳnh Minh D khai nhận: Khoảng 21 giờ ngày 25/3/2023 D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Air Blade mang BKS: 29B1-028.17 đi đến nhà bà K tại ấp N, xã H 3, huyện T để cùng bạn bè đánh bạc, khi đến nơi thì thấy Lâm Trường H, Khuất Huy P, Nguyễn Thị Diễm T, Phạm Thị H3 và một số người khác đang đánh bạc nên D đã tham gia đánh bạc với hình thức là đánh bài "Cào tố" ăn tiền, khi tham gia đánh bạc D mang theo và sử dụng số tiền 860.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt D đã thua số tiền 250.000 đồng. Bị tạm giữ 110.000 đồng trên chiếu bạc, 500.000 đồng trong người, 01 điện thoại di động NOKIA, 01 xe mô tô biển số 29B1-028.17. Bà K là người cho mượn địa điểm đánh bạc, cung cấp 01 bộ bài tây và thu tiền xâu.

3. Nguyễn Thị Diễm T khai nhận: Khoảng 21 giờ 45 ngày 25/3/2023 T đi bộ đến nhà bà K tại ấp N, xã H, huyện T thì thấy có Lâm Trường H, Khuất Huy P, Huỳnh Minh D, Phạm Thị H3, và một số người khác đang đánh bài "Cào tố" ăn tiền nên T đã tham gia chơi, T mang theo và sử dụng số tiền 2.400.000 đồng để đánh bạc, đến khoảng 22 giờ cùng ngày thì bị bắt, bị tạm giữ 570.000 đồng trên chiếu bạc, trong người 2.000.000 đồng, 01 điện thoại hiệu Samsung, quá trình đánh bạc Trinh thắng được 170.000 đồng. Bà K là người cho mượn địa điểm đánh bạc, cung cấp 01 bộ bài tây và thu tiền xâu.

4. Lâm Trường H khai nhận: Vào khoảng 21 giờ 00 ngày 25/3/2023 H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Dream mang BKS: 49T1-9507 đến nhà bà K tại ấp N, xã H 3, huyện T để đánh bạc, khi đến nơi H thấy có P, T, H3, D và một số người khác (không rõ nhân thân lai lịch) đang đánh bạc bằng hình thức bài "Cào tố" ăn tiền nên vào tham gia chơi, đến khoảng 22 giờ cùng ngày thì bị cơ quan công an bắt quả tang, khi tham gia đánh bạc H mang theo và sử dụng số tiền 450.000 đồng đánh bạc, tham gia chơi nhiều ván khi bị bắt H thắng số tiền 20.000 đồng, bị tạm giữ số tiền 20.000 đồng trên chiếu bạc, 450.000 đồng trong người, 01 xe mô tô nhãn hiệu Dream mang BKS: 49T1-9507. Bà K là người cho mượn địa điểm đánh bạc, cung cấp 01 bộ bài tây và thu tiền xâu.

5. Khuất Huy P khai nhận: Khoảng 21 giờ 00 ngày 25/3/2023 P đi bộ đến nhà bà K thuộc ấp N, xã H 3 để mua nước thì thấy H3, T, H, D và một số người khác (không rõ nhân thân lai lịch) đang đánh bạc ăn tiền bằng hình thực đánh bài "Cào tố" ăn tiền nên P đã tham gia chơi, đến khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày thì bị cơ quan công an bắt quả tang, khi đi đánh bạc P mang theo 14.620.000 đồng và sử dụng số tiền 4.620.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt P thắng được 1.200.000 đồng, bị tạm giữ số tiền 80.000 đồng trên chiếu bạc, trong túi quần 2.240.000 đồng, trong bóp 13.500.000 đồng trong túi quần, 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen. Bà K là người cho mượn địa điểm đánh bạc, cung cấp 01 bộ bài tây và thu tiền xâu.

6. Phạm Thị H3 khai nhận: Vào khoảng 21 giờ 00 ngày 25/3/2023 H3 đến nhà bà K thuộc ấp N, xã H 3 để uống nước thì thấy H, P, D đang đánh bạc bằng hình thức đánh bài "Cào tố" ăn tiền, trong quá trình chơi có thêm chị T và một số người khác (không rõ nhân thân, lai lịch) vào chơi. H3 mang theo và sử dụng số tiền 460.000đ đánh bạc, H3 chơi thua hết tiền thì ngồi lại xem cho đến khi cơ quan công an bắt quả tang, khi bị bắt bị tạm giữ 01 điện thoại hiệu Iphone 11 Promax. Bà K là người cho mượn địa điểm đánh bạc, cung cấp 01 bộ bài tây và thu tiền xâu.

Như vậy, tổng số tiền các bị cáo Huỳnh Minh D, Nguyễn Thị Diễm T, Lâm Trường H, Khuất Huy P, Phạm Thị H3 sử dụng vào mục đích đánh bạc là 11.230.000 đồng (Mười một triệu, hai trăm, ba mươi nghìn đồng); Nguyễn Thị Mỹ K có hành vi cung cấp dụng cụ đánh bạc và cho mượn địa điểm để thu tiền xâu.

Ngày 04/4/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Huỳnh Minh D, Nguyễn Thị Diễm T, Lâm Trường H, Khuất Huy P, Phạm Thị H3 và Nguyễn Thị Mỹ K về tội "Đánh bạc" theo quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự để điều tra. Quá trình điều tra các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số: 213/CT-VKS-TB ngày 28/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom truy tố bị cáo Nguyễn Thị Diễm T, Lâm Trường H, Khuất Huy P, Huỳnh Minh D, Phạm Thị H3, Nguyễn Thị Mỹ K về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Đối với các đối tượng đã tham gia đánh bạc nhưng đã chạy thoát, do không xác định được nhân thân lai lịch nên không có căn cứ để xử lý.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom trình bày lời luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị Nguyễn Thị Diễm T, Lâm Trường H từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù; Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Mỹ K, bị cáo Huỳnh Minh D từ 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) đến 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng), xử phạt bị cáo Khuất Huy P từ 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng)

đến 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng); Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s, n khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Thị H3 từ 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) đến 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng)

Về xử lý vật chứng:

+ Đề nghị Tòa tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tây 52 lá (đã qua sử dụng) và 01 hũ nhựa màu trắng là công cụ các bị cáo sử dụng để đánh bạc.

+ Đề nghị Tòa tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 11.230.000 đồng các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc.

Về án phí: Tuyên buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

+ Ý kiến của Luật sư bào chữa cho bị cáo T: Tôi đồng ý với cáo trạng truy tố bị cáo. Chỉ mong Hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh của bị cáo T, bị cáo tham gia đánh bạc số tiền nhỏ, hiện nay đang đi làm công nhân, con còn nhỏ sinh ngày 14/01/2020, trong quá trình điều tra, xét xử bị cáo thành khẩn, khai báo, ăn năn hối cải để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của các bị cáo:

Bị cáo Nguyễn Thị Diễm T: Trong thời gian bị tạm giam bị cáo đã rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Lâm Trường H: Mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về với gia đình.

Bị cáo Khuất Huy P: Mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

Bị cáo Huỳnh Minh D: Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Thị Mỹ K: Bị cáo rất ăn năn, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị cáo Phạm Thị H3 có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, xét thấy việc vắng mặt của bị cáo H3 không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 290 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại giai đoạn điều tra, các chứng cứ khác có tại hồ sơ và cáo trạng mô tả. Từ đó đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 21 giờ ngày 25/3/2023 tại số nhà F, ấp N, xã H 3, huyện T, tỉnh Đồng Nai, bà Nguyễn Thị Mỹ K đã cung cấp dụng cụ đánh bạc và địa điểm để thu tiền xâu cho Huỳnh Minh D, Nguyễn Thị Diễm T, Lâm Trường H, Khuất Huy P, Phạm Thị H3 để đánh bạc bằng hình thức đánh bài "Cào tố" thắng thua bằng tiền. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc là 11.230.000 đồng.

[3.1] Hành vi của các bị cáo Nguyễn Thị Diễm T, Lâm Trường H, Khuất Huy P, Huỳnh Minh D, Phạm Thị H3, Nguyễn Thị Mỹ K đã phạm tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự, như cáo trạng đã truy tố là có căn cứ.

[3.2] Hành vi của các bị cáo mang tính đồng phạm song ở mức độ giản đơn. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính nhà nước, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, gây mất an ninh, trật tự trị an. Vì vậy, cần có mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Nên khi quyết định hình phạt, có xem xét đến tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Thị Diễm T, Lâm Trường H có 01 tình tiết tăng nặng là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Thị Mỹ K, Khuất Huy P, Huỳnh Minh D phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Thị Diễm T và bị cáo Lâm T6 H có 01 tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Phạm Thị H3 phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo phạm tội khi đang mang thai; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại các điểm i, n, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng:

[6.1] Đối với 01 bộ bài tây 52 lá (đã qua sử dụng) và 01 hũ nhựa màu trắng là công cụ các bị cáo sử dụng để đánh bạc cần tịch thu tiêu hủy.

[6.2] Đối với số tiền 11.230.000 đồng (Mười một triệu hai trăm ba mươi nghìn đồng) các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc nên cần tuyên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[6.3] Đối với số tiền 10.000.000 đồng và 05 điện thoại di động các loại thu giữ của các bị cáo, do các bị cáo không sử dụng các tài sản trên vào mục đích phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã trả lại tài sản cho các bị cáo là phù hợp.

[6.4] Đối với 01 xe mô tô 49T1-9507 hiện không xác định được người đứng tên chủ sở hữu trên chứng nhận đăng ký ở đâu nên chưa làm việc được; 01 xe mô tô biển số 29B1-028.17 quá trình xác minh chưa có kết quả. Do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T tách ra tiếp tục xác minh xử lý sau nên không đặt ra xem xét.

[7] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8] Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom về tội danh, hình phạt và án phí phù hợp nhận định Hội đồng xét xử nên chấp nhận. Xét lời bào chữa của luật sư bào chữa cho bị cáo T phù hợp một phần nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận một phần.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Mỹ K, Khuất Huy P, Huỳnh Minh D phạm tội "Đánh bạc".

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Mỹ K 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

- Xử phạt bị cáo Khuất Huy P 25.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

- Xử phạt bị cáo Huỳnh Minh D 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 58 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Diễm T, Lâm Trường H phạm tội "Đánh bạc"

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Diễm T 07 (bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện hoặc bị áp giải để chấp hành án, nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/3/2023 đến ngày 23/5/2023.

- Xử phạt bị cáo Lâm Trường H 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện hoặc bị áp giải để chấp hành án, nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/3/2023 đến ngày 23/5/2023.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, n, s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Phạm Thị H3 phạm tội "Đánh bạc"

- Xử phạt bị cáo Phạm Thị H3 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tây 52 lá (đã qua sử dụng) và 01 hũ nhựa màu trắng;

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 11.230.000 đồng (Mười một triệu hai trăm ba mươi nghìn đồng).

(Các vật chứng nêu trên đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14/9/2023 và Biên lai thu tiền số 0004510 ngày 12/9/2023)

3. Về án phí hình sự: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Nguyễn Thị Diễm T, Lâm Trường H, Khuất Huy P, Huỳnh Minh D, Phạm Thị H3, Nguyễn Thị Mỹ K mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị cáo Phạm Thị H3 vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Trảng Bom;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục THA dân sự huyện Trảng Bom;
- Sở tư pháp;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Loan Trần Hải Yến